

Số: 229/KH-TMN

Đông Hoa Lưu, ngày 16 tháng 9 năm 2025

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện nhiệm vụ năm học 2025-2026

Căn cứ Quyết định số 426/QĐ-UBND, ngày 18/8/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình Quyết định ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2025-2026 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên tỉnh Ninh Bình;

Căn cứ Công văn số 758/SGDDT-GDMN ngày 10/9/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) Ninh Bình về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học 2025-2026 đối với giáo dục mầm non;

Căn cứ vào tình hình thực tế của nhà trường, Trường Mầm non Khánh An xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện nhiệm vụ năm học 2025-2026, cụ thể như sau:

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

1. Tình hình thực hiện nhiệm vụ năm học 2024-2025

a. Những kết quả đạt được

- Công tác phát triển và phổ cập GDMN cho trẻ em 5 tuổi:

Nhà trường đã tích cực tham mưu với Ban chỉ đạo PCGD phường tiếp tục duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi, duy trì vững chắc các điều kiện và tiêu chuẩn PCGDMN cho trẻ em 5 tuổi.

Năm học 2024-2025 trường mầm non Khánh An tiếp tục duy trì quy mô trường lớp với 3 điểm trường, 16 nhóm lớp và 417 trẻ, trong đó nhà trẻ 4 nhóm, mẫu giáo 12 lớp:

+ Nhà trẻ huy động 102/154 đạt 66,2% DSĐT, đạt 100% kế hoạch (trong đó học tại địa bàn là 87 trẻ, đi học nơi khác là 15 trẻ); Tổng số trẻ em học tại trường theo quy mô nhóm lớp là 87 trẻ.

+ Mẫu giáo huy động 355/355 trẻ đạt 100% DSĐT và 100% kế hoạch.

- Chất lượng chăm sóc, giáo dục toàn diện:

Nhà trường đã tập trung chỉ đạo giáo viên thực hiện nghiêm túc, đầy đủ nội dung chương trình chăm sóc giáo dục mầm non ở 16/16 nhóm lớp. Tập trung chỉ đạo thực hiện việc nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện ở các nhóm lớp. 100% giáo viên thực hiện nghiêm túc quy chế chuyên môn, ký duyệt giáo án đúng quy định; có đầy đủ hồ sơ theo quy định, lưu trữ khoa học, đảm bảo chất lượng.

Tổ chức nuôi dưỡng 100% số trẻ đến trường mức tiền ăn là 19.000 đồng/ngày/trẻ, tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng giảm 2,5% giảm so với đầu năm học. Nhà trường đã chỉ đạo thực hiện tốt các biện pháp phòng chống dịch cho trẻ bằng nhiều biện pháp tuyên truyền nâng cao ý thức chủ động phòng dịch cho trẻ trong cán bộ giáo viên và các bậc phụ huynh.

- Công tác xây dựng, các điều kiện cho dạy và học:

Quản lý, đánh giá đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục theo chuẩn nghề nghiệp do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành đảm bảo thực chất, gắn với thi đua, khen thưởng. Toàn trường đã có 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên có trình độ trên chuẩn, có 38/38 cán bộ, giáo viên có trình độ tin học B, trình độ B tiếng Anh đạt 100%.

Tổng kinh phí đầu tư xây dựng, sửa chữa cơ sở vật chất, mua sắm trang thiết bị phục vụ chuyên đề là 831.661.000 đồng. Trong đó: Kinh phí huyện: 686.661.000 đồng.

- Công tác thi đua khen thưởng:

Kết quả thi đua năm học 2024-2025 nhà trường được tặng giấy khen của Chủ tịch UBND tỉnh có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua giai đoạn 2020-2025. được Sở Giáo dục và Đào tạo Ninh Bình tặng thưởng danh hiệu Tập thể lao động xuất sắc. 80% cán bộ, giáo viên, nhân viên đạt danh hiệu lao động tiên tiến, 5 giáo viên tặng danh hiệu CSTĐCS, 07 giáo viên tặng giấy khen của UBND huyện.

b. Tồn tại, hạn chế:

- Đội ngũ giáo viên, nhân viên chưa đáp ứng yêu cầu hiện nay, số lượng giáo viên, nhân viên văn thư, Y tế, thư viện, thủ quỹ, y tế còn thiếu so với quy định

- Một số cán bộ, giáo viên còn lúng túng trong việc tiếp cận đổi mới phương pháp dạy học, phát triển năng lực của trẻ, chuyển đổi số trong triển khai thực hiện nhiệm vụ.

Đội ngũ giáo viên, nhân viên định biên còn thiếu so với quy định Thông tư số 19/2023/TT-BGDĐT ngày 30/10/2023, vì vậy rất khó khăn trong việc chăm sóc giáo dục trẻ.

2. Tình hình thực hiện nhiệm vụ năm học 2025-2026

Trường được quy hoạch với 03 điểm trường, tổng số 16 nhóm, lớp huy động 395 trẻ trong đó nhà trẻ 5 nhóm với 105 trẻ, mẫu giáo 11 lớp với 290 trẻ. Riêng 5 tuổi có 5 lớp với 116 trẻ.

Chi bộ đảng với 38 đảng viên trên tổng số 48 cán bộ, giáo viên, nhân viên, trong đó: Biên chế 36: Cán bộ quản lý có 3; Giáo viên có 33; Hợp đồng: 12 người trong đó: nhân viên 9 người, giáo viên 03 người

Về trình độ chuyên môn : Đại học, cao đẳng: 36 đồng chí (trong biên chế)

Hợp đồng: DH: 3 người; Cao đẳng 2 người; Trung cấp: 1 người, sơ cấp 3.
 Nhân viên bảo vệ: 03 người.

Về đội ngũ giáo viên nhà trường có trình độ chuyên môn nghiệp vụ vững vàng, nhiều đồng chí giáo viên đạt giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh, cấp huyện.

Về cơ sở vật chất: Nhà trường có tổng số phòng học là 16 phòng đều kiên cố cao tầng, các phòng học đều khang trang sạch đẹp, đảm bảo theo yêu cầu, các lớp đều có đủ bộ thiết bị dạy học tối thiểu tạo điều kiện thuận lợi cho việc chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục trẻ tại trường.

Đánh giá chung những thuận lợi, khó khăn

- Thuận lợi:

Trường mầm non Khánh An luôn nhận được sự quan tâm chỉ đạo của Sở Giáo dục và Đào tạo Ninh Bình; Đảng uỷ, HĐND, UBND, Ban Văn Hoá – Xã hội phường Đông Hoa Lư, sự quan tâm của các đoàn thể, sự ủng hộ nhiệt tình của các bậc phụ huynh và nhân dân trong toàn phường.

Nhà trường có đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên nhiệt tình, đoàn kết, có tinh thần trách nhiệm cao, năng lực chuyên môn vững vàng, luôn hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

Cơ sở vật chất tương đối đầy đủ, thuận lợi cho công tác chăm sóc nuôi dưỡng trẻ tại trường.

- Khó khăn:

Trường có 3 điểm trường rải rác ở các khu nên việc quản lý của nhà cũng gặp khó khăn. Phụ huynh phần lớn làm trong các khu công nghiệp nên quan tâm đến trẻ còn mức độ.

Nhiều hạng mục cơ sở vật chất của các nhà trường hiện có được xây dựng theo tiêu chuẩn cũ, diện tích hẹp chưa đáp ứng được tiêu chuẩn quy định tại Thông tư số 23/2024/TT-BGDĐT. Diện tích đất hiện có của khu Nhị Yên không đủ theo quy định. Hầu hết các nhóm trẻ không có phòng ngủ riêng.

Nhà trường hiện thiếu 03 giáo viên; 01 nhân viên hỗ trợ GD người khuyết tật; 01 nhân viên văn thư, 01 nhân viên thủ quỹ, 01 nhân viên thư viện.

II. MỤC TIÊU, GIẢI PHÁP THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2025-2026

I. Mục tiêu chung

1. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước và đổi mới quản trị trường học theo hướng hiện đại, linh hoạt, gắn với thực tiễn địa phương. Xây dựng và công khai tầm nhìn – sứ mệnh – giá trị cốt lõi của nhà trường; đảm bảo mọi hoạt động đều hướng đến mục tiêu “Vì hạnh phúc trẻ thơ”. Thực hiện quản trị nhà trường theo hướng hiện đại, linh hoạt, minh bạch, gắn với nhu cầu phát triển của địa phương. Phát huy vai trò tập thể sư phạm đoàn kết – sáng tạo – trách nhiệm trong việc nâng cao hiệu quả quản lý.

2. Bảo đảm an toàn tuyệt đối cho trẻ trong mọi hoạt động. Tiếp tục nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình GDMN hiện hành và chuẩn bị điều kiện triển khai Chương trình GDMN mới. Tiếp tục tổ chức cho trẻ mẫu giáo làm quen với tiếng Anh qua phần mềm.

3. Tích cực lồng ghép các mục tiêu, nhiệm vụ vào chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2026–2030. Tiếp tục duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập GDMN cho trẻ em 5 tuổi và thực hiện Nghị quyết số 218/2025/QH15 của Quốc hội về phổ cập GDMN cho trẻ từ 3 đến 5 tuổi.

4. Tham mưu tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị, học liệu, môi trường giáo dục và nguồn nhân lực. Quy hoạch, phát triển mạng lưới trường, lớp phù hợp điều kiện địa phương; tiếp tục xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 2 gắn với mô hình “Trường học hạnh phúc”.

5. Thực hiện các giải pháp huy động trẻ đến trường Mẫu giáo đạt 100% DSĐT, Nhà trẻ 60% DSĐT. Bảo đảm công bằng trong tiếp cận giáo dục cho mọi đối tượng trẻ em mầm non, quan tâm đến trẻ em mầm non ở khu vực có khu công nghiệp, người dân tộc thiểu số, người sống ở miền núi, vùng có điều kiện KTXH khó khăn.

6. Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên đáp ứng yêu cầu đổi mới. Tổ chức sinh hoạt chuyên môn định kỳ, đổi mới sinh hoạt tổ nhóm chuyên môn theo nghiên cứu bài học. Chú trọng xây dựng đội ngũ giáo viên tâm huyết – chuẩn nghề nghiệp – sáng tạo – yêu nghề – mến trẻ.

7. Đẩy mạnh chuyển đổi số và truyền thông giáo dục: Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin – chuyển đổi số trong công tác quản lý, giảng dạy và phối hợp với phụ huynh. Đẩy mạnh truyền thông, quảng bá hình ảnh nhà trường qua website, Facebook, Zalo,... nâng cao uy tín và sự tin tưởng của cha mẹ học sinh. Thực hiện nghiêm túc công tác kiểm tra – giám sát nội bộ, đặc biệt là các nội dung trọng tâm: an toàn trẻ, thực hiện chương trình, hồ sơ sổ sách, chăm sóc nuôi dưỡng.

II. Mục tiêu cụ thể

1. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý giáo dục

1.1. Chủ động tham mưu, triển khai kịp thời các văn bản, chính sách phát triển GDMN

- Tuyên truyền, phổ biến tới cán bộ, giáo viên, phụ huynh các văn bản quy phạm pháp luật về GDMN. Triển khai thực hiện kịp thời, đúng quy định, hiệu quả các chính sách phát triển GDMN, đảm bảo các điều kiện để thực hiện Chương trình GDMN.

- Tham mưu với cấp ủy, chính quyền thực hiện có hiệu quả kế hoạch phát triển GDMN của địa phương giai đoạn 2025-2030 phù hợp với tình hình cụ thể của địa phương. Tăng cường huy động các nguồn lực của xã hội đầu tư cho phát triển GDMN; ưu tiên, lồng ghép các nguồn lực các Chương trình, đầu tư xây

dụng các hạng mục công trình, mua sắm bổ sung trang thiết bị, đồ chơi, đồ dùng dạy học, tài liệu học liệu nâng chất lượng thực hiện Chương trình GDMN; củng cố, duy trì và nâng cao chất lượng PCGDMNTNT. Chính sách hỗ trợ trẻ em khó khăn, trẻ khuyết tật.

1.2. Đổi mới công tác quản lý trong cấp học GDMN

a) Chỉ tiêu

- 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên nắm vững chức năng – nhiệm vụ theo các văn bản mới ban hành.

- 100% kế hoạch năm học và kế hoạch giáo dục của nhà trường, tổ chuyên môn, giáo viên đều đảm bảo tự chủ – linh hoạt – gắn thực tiễn – lấy trẻ làm trung tâm.

- 100% hồ sơ quản lý được số hóa, tinh giản đúng quy định, không lạm dụng sổ sách.

100% hoạt động tài chính được công khai, minh bạch, đúng quy định.

b) Biện pháp thực hiện

- Đổi mới tư duy quản lý: Từ “kiểm tra - giám sát” sang “kiến tạo - hỗ trợ” đội ngũ giáo viên phát triển năng lực.

- Hiệu trưởng xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường sát với thực tế, có sự tham gia của giáo viên, phụ huynh.

- Thực hiện tốt quy chế dân chủ trong trường học. Tăng cường kiểm tra nội bộ, chú trọng các nội dung An toàn trường học, tổ chức các hoạt động giáo dục, hồ sơ, tài chính, dinh dưỡng, y tế học đường. Thực hiện nghiêm việc số hóa và tinh giản hồ sơ sổ sách theo quy định hiện hành. Triển khai thực hiện đúng các quy định về công tác quản lý tài chính, tài sản, các khoản thu trong cơ sở GDMN theo quy định. Thực hiện công khai hóa thông tin nhà trường trên bảng tin, website và các nền tảng số về công khai tài chính, cơ sở vật chất, kết quả chăm sóc – giáo dục trẻ, các chính sách hỗ trợ, miễn giảm học phí.

2. Bảo đảm an toàn tuyệt đối cho trẻ em; nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình GDMN; chuẩn bị điều kiện để triển khai thí điểm Chương trình GDMN mới

2.1. Bảo đảm an toàn về thể chất và tinh thần cho trẻ em; phòng, chống và ứng phó hiệu quả với thiên tai, dịch bệnh

a) Chỉ tiêu huy động

- 100% trẻ được đảm bảo an toàn về thể chất và tinh thần khi đến trường.

- 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên được tập huấn kỹ năng phòng chống tai nạn thương tích, dịch bệnh, thiên tai.

- 100% lớp học có môi trường giáo dục an toàn, thân thiện, hạnh phúc.

- 100% cơ sở vật chất, trang thiết bị, đồ dùng học tập được kiểm tra, bảo

trì định kỳ nhằm phòng tránh nguy cơ mất an toàn.

- 100% trẻ được giáo dục kỹ năng sống phù hợp độ tuổi (kỹ năng tự phục vụ, tự bảo vệ, kỹ năng giao tiếp, ứng xử...).

- Không để xảy ra tình trạng bạo hành, xâm hại, tai nạn thương tích, đuối nước trong nhà trường.

b) Biện pháp thực hiện

- Tổ chức thực hiện và tuân thủ các văn bản chỉ đạo: Nghị định số 24/2021/NĐ-CP ngày 23/3/2021 của Chính phủ quy định việc quản lý trong cơ sở giáo dục Mầm non và cơ sở giáo dục phổ thông công lập. Thông tư số 11/2020/TT-BGDĐT ngày 19/5/2020 của Bộ GDĐT về việc hướng dẫn thực hiện dân chủ trong cơ sở giáo dục công lập. Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03/6/2024 của Bộ GDĐT ban hành Quy định về công khai trong hoạt động của các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân. Chỉ thị số 138/CT-BGDĐT ngày 18/01/2019 của Bộ GDĐT về việc chấn chỉnh tình trạng lạm dụng hồ sơ, sổ sách trong nhà trường.

- Bảo đảm an ninh, an toàn trường học: Phân công giáo viên, nhân viên đúng vị trí việc làm, phù hợp năng lực và công khai minh bạch. Phối hợp với công an, y tế địa phương xây dựng và triển khai phương án phòng chống xâm hại, bạo hành trẻ, ứng phó dịch bệnh, thiên tai, hỏa hoạn; kiểm tra, giám sát chặt chẽ việc tổ chức các hoạt động hằng ngày nhằm đảm bảo an toàn tuyệt đối cho trẻ.

- Tiếp tục chỉ đạo thực hiện hiệu quả phong trào “Xây dựng trường mầm non xanh - sạch - đẹp - an toàn - hạnh phúc, lấy trẻ làm trung tâm”. Xây dựng, cụ thể hóa và thực hiện nghiêm Quy tắc ứng xử theo hướng dẫn của Bộ và Sở GDĐT¹⁰; lựa chọn nội dung giáo dục nếp sống văn minh, thanh lịch phù hợp độ tuổi; không có hiện tượng bạo hành trẻ trong nhà trường. Tổ chức các hoạt động giáo dục nhằm hình thành cho trẻ lời nói, thái độ, hành vi đúng mực; rèn luyện thói quen ứng xử có văn hóa trong giao tiếp, sinh hoạt, học tập, vui chơi; phát triển kỹ năng chào hỏi, xưng hô lễ phép, biết lắng nghe, xin phép khi phát biểu; tăng cường rèn luyện kỹ năng tự phục vụ và kỹ năng sống phù hợp với từng độ tuổi.

- Lồng ghép, tích hợp kiến thức pháp luật liên quan công tác bảo đảm an toàn cho trẻ em trong bồi dưỡng chuyên môn, sinh hoạt chuyên đề.

2.2. Nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình GDMN; đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức các hoạt động giáo dục

2.2.1. Công tác nuôi dưỡng, chăm sóc sức khỏe trẻ em

a) Chỉ tiêu

- 100% trẻ được chăm sóc sức khỏe định kỳ, theo dõi tăng trưởng bằng biểu đồ WHO. Giảm tỷ lệ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân và tỷ lệ suy dinh dưỡng thể thấp còi xuống ít nhất 2,5% so với đầu năm học

- 100% trẻ ăn bán trú được đảm bảo đủ dinh dưỡng theo độ tuổi, không có vi phạm khâu phân.

- 100% thực phẩm, sữa, nước uống, nước sinh hoạt sử dụng trong trường có nguồn gốc rõ ràng, đảm bảo ATTP.

- Nhân viên nhà bếp, cấp dưỡng được tập huấn ATTP, ký cam kết và khám sức khỏe định kỳ. Lớp học có nước uống hợp vệ sinh, được cung cấp đầy đủ mỗi ngày. Ba điểm trường có đầy đủ hồ sơ nuôi dưỡng, sổ kiểm thực, mẫu lưu thức ăn đúng quy định. Có phương án phòng chống dịch bệnh, có góc/y tế và tủ thuốc theo danh mục tối thiểu. Không có ngộ độc thực phẩm, bạo hành trẻ, vi phạm quy trình chăm sóc sức khỏe trong năm học.

b) Biện pháp thực hiện

- Ký kết hợp đồng với nhà cung cấp thực phẩm/sữa đảm bảo uy tín, đầy đủ hồ sơ pháp lý, ưu tiên sản phẩm từ các thương hiệu lớn. Công khai thông tin nhà cung cấp thực phẩm - sữa cho phụ huynh và chính quyền địa phương để giám sát. Rà soát, cải thiện cơ sở vật chất nhà bếp: Bổ sung thiết bị, bảo trì định kỳ, bố trí nhân lực hợp lý.

- Huy động mọi nguồn lực nâng cao chất lượng bữa ăn bán trú tại trường cho trẻ, thỏa thuận, thống nhất với các bậc cha mẹ nâng mức đóng góp 21.000 đồng/trẻ/ngày cho trẻ ăn bán trú tại trường đảm bảo dinh dưỡng theo quy định. Xây dựng chế độ ăn cân đối, đa dạng, hợp lý, đáp ứng nhu cầu dinh dưỡng theo tuần, theo mùa; các món ăn của thực đơn không lặp lại trong 2 đến 4 tuần đảm bảo tỷ lệ dinh dưỡng ở trường mầm non.

- Thực hiện tốt vệ sinh môi trường trong và ngoài lớp học; thực hiện lịch vệ sinh tháng, tuần, ngày theo quy định. Đẩy mạnh giáo dục rèn kỹ năng thực hành vệ sinh cá nhân, tự phục vụ, tự bảo vệ chăm sóc sức khỏe; lồng ghép nội dung giáo dục dinh dưỡng, sức khỏe trong thực hiện chế độ sinh hoạt hằng ngày phù hợp với điều kiện thực tế.

- Quản lý việc tổ chức bữa ăn trưa cho trẻ tại trường, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm và nâng cao chất lượng bữa ăn, tăng cường các biện pháp chỉ đạo, kiểm tra, hướng dẫn hoạt động chăm sóc sức khỏe và nuôi dưỡng trẻ. Đảm bảo an toàn tuyệt đối về thể chất và tinh thần cho trẻ, không để xảy ra ngộ độc thực phẩm trong trường mầm non. Thực hiện nghiêm quy trình quản lý chăm sóc, nuôi dưỡng (quy trình bếp ăn 1 chiều, thực hiện nhiệm vụ phân công theo dây chuyền, quản lý, xây dựng thực đơn, khâu phân, hồ sơ, sổ sách công khai theo quy định). Đảm bảo ATTP, trong tổ chức bữa ăn bán trú như khâu tiếp nhận thực phẩm và khi chế biến thực phẩm theo đúng quy định. Nhân viên nấu ăn phải thực hành tốt và tuân thủ nghiêm các quy định theo Thông tư 15/2012/TT/BYT ngày 12/9/2012 của Bộ Y tế quy định về điều kiện chung đảm bảo ATTP; thực hiện đeo khẩu

trang, đội mũ, đi găng tay khi chế biến, chia ăn.

- Tiếp tục thực hiện các biện pháp phòng chống suy dinh dưỡng, quan tâm giảm tỷ lệ trẻ thấp còi. Tăng cường tuyên truyền đến các bậc cha mẹ trẻ về chế độ dinh dưỡng cân đối hợp lý giúp trẻ phát triển về thể chất; phối hợp với gia đình xây dựng chế độ dinh dưỡng, vận động hợp lý đối với trẻ suy dinh dưỡng và trẻ thừa cân, béo phì. Nhân diện mô hình phòng chống suy dinh dưỡng và mô hình vườn trường trồng rau ở khu Bắc Phú.

- Thực hiện tốt Thông tư liên tịch số 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT ngày 12/5/2016 quy định về công tác y tế trường học. Đảm bảo trẻ đến trường được kiểm tra sức khỏe và đánh giá tình trạng dinh dưỡng bằng biểu đồ tăng trưởng của Tổ chức Y tế Thế giới (cân nặng theo tuổi, chiều cao theo tuổi và cân nặng theo chiều cao (trẻ 01 đến 60 tháng) hoặc BMI theo tuổi (trẻ 61 đến 78 tháng). Phối hợp với trạm Y tế triển khai các biện pháp chống các dịch bệnh.

2.2.2. Nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình GDMN; đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức các hoạt động giáo dục

a) Chỉ tiêu

- 100% nhóm, lớp thực hiện chương trình GDMN theo đúng thời gian quy định (35 tuần).

- 100% giáo viên xây dựng, tổ chức kế hoạch giáo dục nhóm/lớp linh hoạt, phù hợp với điều kiện, nhu cầu và khả năng của trẻ. Thực hiện đổi mới phương pháp dạy học theo hướng lấy trẻ làm trung tâm. 100% lớp Mẫu giáo ứng dụng phương pháp giáo dục Steam vào trong tổ chức một số hoạt động trong ngày phù hợp.

- 100% trẻ được tham gia các hoạt động trải nghiệm, học thông qua chơi. Lớp mẫu giáo tổ chức ít nhất 1 hoạt động trải nghiệm ngoài trời/tuần.

- 100% trẻ mẫu giáo 5 tuổi được chuẩn bị các điều kiện sẵn sàng vào lớp Một.

- 100% trẻ khuyết tật học hòa nhập được xây dựng kế hoạch giáo dục cá nhân phù hợp.

- 100% lớp công khai kế hoạch giáo dục tháng/tuần tại bảng tuyên truyền của nhóm/lớp.

- Phối hợp cùng Trung tâm ngoại ngữ tổ chức thực hiện các hoạt động cho trẻ làm quen với ngoại ngữ có yếu tố nước ngoài. 100% trẻ mẫu giáo 3-5 tuổi được làm quen với tiếng Anh trên phần mềm Smaskit.

b) Biện pháp thực hiện

- Triển khai các giải pháp, chủ động phát triển chương trình phù hợp với điều kiện của nhà trường, địa phương, khả năng, nhu cầu và hứng thú của trẻ em. Chuẩn bị các điều kiện bảo đảm thực hiện Chương trình GDMN mới trong thời gian tới.

- Đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức các hoạt động giáo dục phát triển toàn diện trẻ em theo Chương trình GDMN, khuyến khích tổ chức các hoạt động thực hành, trải nghiệm, học thông qua chơi,... Tăng cường đổi mới, nâng cao chất lượng giáo dục phát triển thể chất cho trẻ, đẩy mạnh tích hợp/lồng ghép “*giáo dục dinh dưỡng kết hợp vận động nhằm phát triển thể chất cân đối cho trẻ em*” bảo đảm điều kiện, môi trường giáo dục, thời gian tổ chức các hoạt động cho trẻ ở ngoài trời và trong lớp theo chế độ sinh hoạt hằng ngày.

- Lồng ghép, tích hợp, phát triển các nội dung giáo dục trong thực hiện Chương trình GDMN: giáo dục quyền con người, giáo dục giới; an toàn giao thông; tình cảm kỹ năng xã hội; kỹ năng bảo vệ bản thân; bảo vệ môi trường, ứng phó biến đổi khí hậu... Tiếp tục triển khai các mô hình, phương pháp giáo dục tiên tiến trong tổ chức thực hiện Chương trình GDMN, đảm bảo phù hợp với điều kiện thực tiễn, văn hoá địa phương, phù hợp nhu cầu và khả năng của trẻ.

- Kế hoạch giáo dục của các nhóm/lớp: Được cụ thể hóa, phát triển từ chương trình giáo dục nhà trường, giáo viên lựa chọn, xây dựng nội dung/hình thức phù hợp với điều kiện thực tế của nhóm/lớp, nhu cầu và khả năng của trẻ và tổ chức thực hiện linh. Các lớp mẫu giáo 5-6 tuổi lồng ghép giáo dục nếp sống thanh lịch, văn minh cho trẻ thông qua các hoạt động giáo dục theo chế độ sinh hoạt một ngày của trẻ và hoạt động khác phù hợp; phối hợp chặt chẽ với cha mẹ trẻ trong giáo dục hành vi đúng và đẹp thể hiện văn minh, thanh lịch.

- Đẩy mạnh các giải pháp thực hiện Chương trình GDMN theo quan điểm giáo dục toàn diện, tích hợp, lấy trẻ làm trung tâm, phù hợp với tình hình thực tế. Tổ chức các hoạt động giáo dục trẻ thông qua chơi, trải nghiệm theo nguyên tắc lấy trẻ làm trung tâm: giáo viên xây dựng hệ thống câu hỏi mở; hỗ trợ, tạo cơ hội cho mọi trẻ đều được trải nghiệm, chia sẻ kinh nghiệm của bản thân; tận dụng mọi không gian, vật liệu sẵn có trong thiên nhiên, cuộc sống... vào tổ chức các hoạt động cho trẻ.

- Chú trọng giáo dục trẻ kỹ năng thực hành vệ sinh cá nhân, kỹ năng tự phục vụ và chăm sóc sức khỏe; lồng ghép nội dung giáo dục dinh dưỡng, sức khỏe, phòng chống tai nạn thương tích vào các chế độ sinh hoạt hằng ngày phù hợp với điều kiện thực tế; tăng cường các hoạt động dinh dưỡng kết hợp vận động nhằm bảo đảm sự hài hòa giữa nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục, giúp trẻ phát triển cơ thể cân đối, khỏe mạnh, nhanh nhẹn. Trong quá trình tổ chức hoạt động, cần quan sát, đánh giá thường xuyên để kịp thời điều chỉnh, bảo đảm đạt mục tiêu cuối độ tuổi, đồng thời phát hiện và bồi dưỡng năng khiếu của trẻ.

- Triển khai hiệu quả hoạt động giáo dục hòa nhập đối với trẻ khuyết tật và trẻ có hoàn cảnh khó khăn theo đúng quy định; xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục cá nhân phù hợp với nhu cầu, khả năng của từng trẻ; chủ động

phát hiện sớm, can thiệp sớm nhằm hỗ trợ kịp thời cho trẻ. Tham mưu chính quyền địa phương thực hiện đầy đủ, đúng quy trình việc cấp giấy xác nhận mức độ khuyết tật nhằm bảo đảm quyền lợi cho trẻ, giáo viên và nhà trường; tăng cường tuyên truyền, nâng cao nhận thức của cha mẹ và cộng đồng về vai trò của giáo dục hòa nhập, tạo điều kiện để mọi trẻ em được tiếp cận môi trường chăm sóc, nuôi dưỡng và học tập công bằng, thân thiện.

- Tiếp tục thực hiện đầy đủ, đúng quy định các chính sách đối với trẻ em và giáo viên trực tiếp chăm sóc, giáo dục trẻ khuyết tật đảm bảo quyền lợi chính đáng cho trẻ và giáo viên.

- Tăng cường các giải pháp thực hiện hiệu quả hoạt động chuẩn bị cho trẻ em 5 tuổi sẵn sàng vào học lớp Một bảo đảm yêu cầu liên thông với Chương trình giáo dục phổ thông; tăng cường phối hợp với gia đình và cộng đồng trong tuyên truyền, phổ biến việc nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ theo Chương trình GDMN, tạo nền tảng vững chắc cho trẻ vào lớp Một.

- Triển khai có hiệu quả, đảm bảo chất lượng việc cho trẻ mẫu giáo làm quen với tiếng Anh theo Thông tư số 50/2020/TT-BGDĐT; Tiếp tục quan tâm hỗ trợ các điều kiện cần thiết để giáo viên chủ nhiệm nhóm lớp phối hợp cùng Trung tâm ngoại ngữ tổ chức thực hiện các hoạt động cho trẻ làm quen với ngoại ngữ có yếu tố nước ngoài, kết hợp ứng dụng phần mềm tiếng Anh cho trẻ tại trường mầm non đạt hiệu quả. Giáo viên đóng vai trò tổ chức, hướng dẫn hoạt động, không trực tiếp sửa phát âm cho trẻ. Đầu tư phần mềm dạy học làm quen tiếng Anh cho trẻ mẫu giáo chủ yếu các kỹ năng nghe và nói phù hợp, hiệu quả; trang bị phòng ngoại ngữ, ứng dụng công nghệ thông tin như: phần mềm học liệu số, trò chơi tiếng Anh...

3. Bảo đảm chất lượng PCGDMNTNT, tiến tới triển khai thực hiện phổ cập GDMN cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi

a) Chỉ tiêu

- Bảo đảm 100% trẻ 5 tuổi được đến lớp và duy trì vững chắc kết quả phổ cập; nâng cao tỷ lệ huy động trẻ 3 và 4 tuổi đến trường.

- Hoàn thiện các điều kiện về đội ngũ, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học đáp ứng yêu cầu tổ chức chăm sóc – giáo dục trẻ từ 3 đến 5 tuổi.

- Thực hiện rà soát, cập nhật đầy đủ, chính xác dữ liệu trẻ trong độ tuổi 3–5 và quản lý hồ sơ phổ cập trên hệ thống phần mềm PCGD theo quy định.

- Phấn đấu đến năm 2028, đạt chuẩn phổ cập GDMN cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi góp phần hoàn thành mục tiêu chung của toàn tỉnh.

b) Biện pháp thực hiện

- Tăng cường công tác tham mưu và chỉ đạo thực hiện phổ cập: Tham mưu kiện toàn Ban Chỉ đạo phổ cập giáo dục – xóa mù chữ (PCGD–XMC) cấp

phường; Xây dựng kế hoạch triển khai phổ cập GDMN cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi phù hợp với tình hình địa phương và nhà trường.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức cộng đồng: Tuyên truyền sâu rộng về vai trò, lợi ích của việc cho trẻ 3-5 tuổi đến trường để được chăm sóc, giáo dục theo chương trình GDMN. Phối hợp với các tổ chức đoàn thể, chính quyền địa phương để vận động phụ huynh đưa trẻ đến lớp.

- Rà soát, thống kê và quản lý dữ liệu trẻ 3-5 tuổi: Thực hiện thống kê, rà soát đầy đủ số lượng trẻ từ 3 đến 5 tuổi trên địa bàn theo từng độ tuổi, đảm bảo dữ liệu chính xác, cập nhật thường xuyên. Quản lý dữ liệu phổ cập bằng phần mềm chuyên dụng theo hướng dẫn của Bộ GD&ĐT; đảm bảo tính liên thông từ cấp trường đến cấp tỉnh.

- Đảm bảo đủ đội ngũ giáo viên theo quy định, có trình độ đạt chuẩn trở lên; tăng cường bồi dưỡng chuyên môn, kỹ năng giáo dục lấy trẻ làm trung tâm.

4. Bảo đảm các điều kiện trường lớp, cơ sở vật chất, đội ngũ

4.1. Phát triển mạng lưới trường, lớp

a) Chỉ tiêu

Huy động tỷ lệ trẻ nhà trẻ, trẻ mẫu giáo ra lớp đạt kế hoạch.

Duy trì 16 nhóm, lớp với 395 trẻ, phần đầu huy động tỷ lệ trẻ đến nhà trẻ 105/166 trẻ đạt 65,6% DSĐT gồm 5 lớp, trong đó: 02 lớp 1 tuổi là: 30 trẻ; 3 lớp 2 tuổi là 75. Huy động 315/315 trẻ mẫu giáo ra lớp đạt 100% DSĐT (trong đó huy động học tại trường là 290 trẻ, học tại cơ sở giáo dục khác là 25 trẻ) gồm 11 lớp: 3 lớp 3 tuổi là 77/77 trẻ đạt 100% DSĐT (huy động học tại trường là 75 trẻ học tại cơ sở giáo dục khác là 02 trẻ); 3 lớp 4 tuổi là 108/108 trẻ đạt 100% DSĐT (huy động học tại trường là 99 trẻ, học tại cơ sở giáo dục khác là 09 trẻ); 5 lớp 5 tuổi là 130/130 trẻ đạt 100% DSĐT (huy động học tại trường là 116 trẻ, học tại cơ sở giáo dục khác là 14 trẻ)

b) Biện pháp thực hiện

- Phối hợp với các ban ngành đoàn thể trong phường điều tra chính xác số liệu trẻ từ 0-6 tuổi. Huy động trẻ đến trường đạt kế hoạch giao.

- Tham mưu với UBND phường mở rộng khuôn viên, xây dựng thêm phòng chức năng tại khu Bắc Phú đáp ứng nhu cầu chăm sóc, giáo dục..

- Ưu tiên đầu tư cơ sở vật chất theo hướng chuẩn hóa, hiện đại hóa, bảo đảm môi trường giáo dục an toàn, thân thiện.

- Điều chỉnh phân bố lớp học, học sinh, linh hoạt, phù hợp với điều kiện thực tế, bảo đảm thuận tiện cho phụ huynh trong việc đưa đón trẻ.

- Giám tình trạng quá tải sĩ số, chênh lệch số lượng trẻ giữa các lớp, đảm bảo hiệu quả nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ.

- Sử dụng hiệu quả ngân sách nhà nước và nguồn lực xã hội cho đầu tư cơ

sở vật chất, mua sắm trang thiết bị, cải tạo môi trường học tập cho trẻ.

4.2. Tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị dạy học và học liệu; trường mầm non đạt chuẩn quốc gia

a) Chỉ tiêu

- Phần đầu 100% bếp ăn sạch sẽ, an toàn, đảm bảo quy trình 1 chiều và có đủ dụng cụ, đồ dùng, thiết bị theo hướng hiện đại.

- 100% thiết bị, đồ dùng, đồ chơi được kiểm tra, bổ sung, đảm bảo an toàn, phù hợp độ tuổi, có kế hoạch mua sắm và bảo trì đúng quy định.

b) Biện pháp thực hiện

- Tiếp tục rà soát thực trạng và nhu cầu đầu tư xây dựng trường lớp, cơ sở vật chất, thiết bị trường học. Tham mưu với địa phương xây dựng thêm các phòng chức năng cho trẻ hoạt động.

- Tập trung huy động nguồn lực đầu tư mua sắm trang bị thiết bị đồ dùng bếp ăn thay thế tủ hấp cơm đã xuống cấp, mua thêm nồi nấu cháo công nghiệp cho 3 khu, máy xay thịt.

- Khai thác, sử dụng hiệu quả môi trường CSVC, thiết bị, đồ dùng, đồ chơi hiện có đảm bảo an toàn cho trẻ; rà soát, bổ sung thiết bị, đồ dùng, đồ chơi, học liệu đảm bảo quy định về số lượng và chất lượng; bố trí kinh phí để mua sắm bổ sung các đồ dùng, đồ chơi, thiết bị, tài liệu, học liệu, phần mềm hỗ trợ công tác quản lý chăm sóc giáo dục trẻ phù hợp để thực hiện chương trình GDMN và ứng dụng phương pháp giáo dục tiên tiến theo yêu cầu chuẩn hóa và hiện đại; xây dựng, thực hiện kế hoạch mua sắm, tiếp nhận, sử dụng và bảo quản thiết bị, đồ dùng, đồ chơi (TBĐDDC) đảm bảo đúng yêu cầu, mục đích, nội dung chương trình GDMN; có kế hoạch kiểm tra, bảo quản, bảo dưỡng theo hướng dẫn của nhà sản xuất, kịp thời thay thế những TBĐDDC không đảm bảo an toàn; trong quá trình sử dụng hàng ngày, giáo viên, nhân viên thường xuyên kiểm tra chất lượng TBĐDDC, kịp thời phát hiện và không sử dụng TBĐDDC không đảm bảo an toàn hoặc có nguy cơ dễ gây tai nạn, thương tích, ảnh hưởng đến sức khỏe và an toàn cho trẻ, kịp thời có biện pháp khắc phục hoặc thay thế; quy trình sử dụng phải có sự giám sát, hướng dẫn của giáo viên, nhân viên; hướng dẫn trẻ sử dụng, bảo quản TBĐDDC đảm bảo tính giáo dục và an toàn cho trẻ.

4.3. Phát triển đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên mầm non

a) Chỉ tiêu

- 100% cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên thực hiện nghiêm túc quy tắc ứng xử trong nhà trường, đảm bảo tác phong sư phạm, giao tiếp văn hóa, trang phục phù hợp và hành vi chuẩn mực, tạo môi trường giáo dục thân thiện, văn minh, là tấm gương cho trẻ noi theo. Thực hiện tốt công tác tham mưu, bảo đảm đủ số lượng GV theo quy định, bố trí tối thiểu 02 GV/nhóm, lớp để thực hiện

nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ theo Chương trình GDMN.

- 100% CBQL và giáo viên được tham gia tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, đạo đức nghề nghiệp và kỹ năng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ theo kế hoạch của ngành; ít nhất 80% giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp ở mức khá trở lên, đảm bảo năng lực thực hiện chương trình GDMN hiện hành và chuẩn bị triển khai chương trình mới.

- 100% cán bộ, giáo viên được đánh giá, xếp loại đảm bảo khách quan, đúng quy định, đúng năng lực thực tế, làm cơ sở xây dựng kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên, thúc đẩy sự tiến bộ của từng cá nhân; đồng thời đảm bảo đầy đủ chế độ, chính sách đối với đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục theo quy định.

b) Biện pháp thực hiện

- Tiếp tục thực hiện tốt công tác bồi dưỡng, tập huấn đội ngũ, nâng cao đạo đức, trách nhiệm nghề nghiệp, tình yêu thương và trách nhiệm bảo vệ trẻ. Nâng cao năng lực chuyên môn đáp ứng yêu cầu nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ. Mỗi cán bộ, giáo viên nghiêm túc thực hiện Quy tắc ứng xử nhà trường đã xây dựng, tạo môi trường sư phạm văn hóa thanh lịch văn minh: về trang phục, phong cách giao tiếp ứng xử văn hóa; hành vi của CBQL, giáo viên, nhân viên thân thiện, mẫu mực, là tấm gương sáng để trẻ noi theo. Tăng cường quản lý cán bộ, giáo viên, nhân viên về chấp hành pháp luật, tuân thủ kỷ cương nề nếp, quy định, quy chế chuyên môn, đạo đức lối sống. Đánh giá, xếp loại cán bộ, giáo viên, nhân viên đảm bảo thực chất, khách quan, đúng người, đúng việc, đúng kết quả, tạo hiệu ứng thúc đẩy sự tiến bộ. Thực hiện nghiêm việc xây dựng quy tắc giao tiếp, ứng xử, tác phong sinh hoạt, trang phục làm việc của cán bộ, giáo viên.

- Triển khai hiệu quả chất lượng công tác tập huấn, bồi dưỡng, hướng dẫn nâng cao năng lực chuyên môn, đạo đức, trách nhiệm nghề nghiệp, tình yêu thương và trách nhiệm bảo vệ trẻ đối với CBQL, GVMN đáp ứng yêu cầu nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục; bồi dưỡng đội ngũ để chuẩn bị thực hiện Chương trình GDMN mới; lựa chọn nội dung, hình thức bồi dưỡng phù hợp nhằm thúc đẩy tinh thần học tập, chia sẻ giữa các tổ, nhóm, giáo viên trong cơ sở GDMN trên địa bàn và địa phương khác...; khuyến khích CBQL, GVMN tự học và khai thác nguồn tài liệu, học liệu thông qua nhiều hình thức khác nhau.

- Tiếp tục thực hiện nghiêm công tác đánh giá chuẩn Hiệu trưởng và chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non, trên cơ sở đó xây dựng và thực hiện kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên, nâng cao năng lực để đáp ứng theo chuẩn.

- Thực hiện đầy đủ, kịp thời chế độ, chính sách đối với đội ngũ nhà giáo và CBQL giáo dục.

5.1. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong

GDMN**a) Chỉ tiêu**

- Nhà trường triển khai ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ theo quy định của Bộ GDĐT (Quyết định số 3276/QĐ-BGDĐT ngày 30/10/2024).

- Ít nhất 90% cán bộ quản lý và giáo viên mầm non được đào tạo, nâng cao năng lực sử dụng công nghệ số, áp dụng các phương pháp dạy học đổi mới gắn với chuyển đổi số.

- Xây dựng và kho học liệu số dùng chung trong toàn trường, với 16 lớp tiếp cận và khai thác hiệu quả các nguồn học liệu này phục vụ hoạt động giáo dục và quản lý.

- 100% hồ sơ nhà trường được mã hoá, sao lưu lưu trữ đảm bảo an toàn thông tin trong quá trình ứng dụng CNTT và chuyển đổi số.

b) Biện pháp thực hiện

- Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực số cho cán bộ quản lý, giáo viên mầm non, tập trung vào kỹ năng sử dụng phần mềm quản lý giáo dục, khai thác kho học liệu số, và phương pháp dạy học tích hợp công nghệ thông tin.

- Giáo viên đầu tư trang thiết bị CNTT máy tính sách tay kết nối internet ổn định để phục vụ việc ứng dụng CNTT trong quản lý và giảng dạy.

- Xây dựng, hoàn thiện và cập nhật kho học liệu số dùng chung, đảm bảo tính phong phú, phù hợp với chương trình GDMN, dễ dàng truy cập và sử dụng cho cán bộ, giáo viên và phụ huynh.

- Triển khai các quy định về bảo mật, an toàn thông tin và bảo vệ dữ liệu cá nhân, hướng dẫn các cơ sở GDMN thực hiện nghiêm túc, đồng thời tổ chức kiểm tra, giám sát định kỳ.

- Khuyến khích sáng tạo, chia sẻ các bài giảng, tài liệu số và kinh nghiệm ứng dụng CNTT giữa các cơ sở giáo dục trong phường, tổ chức các hoạt động giao lưu, tọa đàm chuyên đề về chuyển đổi số trong GDMN.

- Theo dõi, đánh giá hiệu quả ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong các hoạt động giáo dục, quản lý để điều chỉnh, nâng cao chất lượng thực hiện phù hợp với thực tiễn.

5.2. Công tác tuyên truyền về GDMN và tăng cường hợp tác quốc tế**a) Chỉ tiêu**

- Nhà trường chủ động tổ chức tuyên truyền về các chủ trương, chính sách, chương trình mới của ngành giáo dục, đặc biệt là phổ cập GDMN cho trẻ từ 3-5 tuổi và triển khai Chương trình GDMN mới đến cán bộ, giáo viên và cha mẹ trẻ.

- 100% nhóm/lớp lồng ghép các hoạt động truyền thông trong giáo dục,

nuôi dưỡng, chăm sóc trẻ thông qua nhiều kênh phù hợp như bảng tin, trang mạng xã hội, hệ thống loa truyền thanh, bản tin nội bộ...

- Mỗi tháng tổ chức ít nhất 01 đợt phát động thi đua và xây dựng 01 mô hình điển hình tiên tiến trong công tác dạy học, quản lý hoặc đổi mới phương pháp giáo dục.

- Từng bước thực hiện các hoạt động hợp tác và hội nhập quốc tế trong GDMN, phù hợp điều kiện thực tế nhà trường (thông qua giao lưu chuyên môn, học hỏi mô hình, tham dự hội thảo...).

b) Biện pháp thực hiện

- Xây dựng kế hoạch tuyên truyền cụ thể theo tháng, học kỳ và năm học, lồng ghép nội dung tuyên truyền vào các cuộc họp phụ huynh, các ngày hội của bé, hoạt động của trường và các đoàn thể địa phương.

- Đa dạng hóa hình thức tuyên truyền: sử dụng mạng xã hội của nhà trường, bảng tin, pano, áp phích, loa phát thanh tại điểm trường; kết hợp truyền thông trực tiếp và trực tuyến để nâng cao hiệu quả tiếp cận thông tin.

- Tăng cường phối hợp với các ban ngành, đoàn thể (Mặt trận, Đoàn thanh niên, Hội phụ nữ...) và cha mẹ trẻ, để lan tỏa thông điệp về chăm sóc, giáo dục trẻ, góp phần tạo sự đồng thuận trong xã hội.

- Tổ chức các phong trào thi đua thiết thực, chú trọng khen thưởng kịp thời các tập thể, cá nhân có sáng kiến, mô hình hiệu quả trong dạy học, chăm sóc trẻ; nhân rộng điển hình tiên tiến qua hội thảo, báo cáo chuyên đề...

- Khuyến khích cán bộ, giáo viên tham gia các lớp tập huấn, hội thảo chuyên đề có yếu tố hợp tác quốc tế (do Sở tổ chức hoặc phối hợp với các tổ chức giáo dục, tổ chức phi chính phủ...).

- Chủ động cập nhật thông tin, học hỏi kinh nghiệm giáo dục mầm non từ các quốc gia, mô hình tiên tiến thông qua các kênh chính thống, tạo nền tảng cho hội nhập và phát triển phù hợp điều kiện địa phương.

6. Tăng cường hiệu lực, hiệu quả công tác kiểm tra

a) Chỉ tiêu

- 100% các nội dung kiểm tra đều bám sát các văn bản chỉ đạo hướng dẫn theo quy định, đảm bảo tính pháp lý; bám sát tình hình nhiệm vụ trọng tâm năm học. Tập trung kiểm tra ít nhất từ 4-5 cuộc kiểm tra: Kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ của cán bộ, giáo viên, nhân viên, tổ chuyên môn đáp ứng yêu cầu chức năng nhiệm vụ và vị trí việc làm, yêu cầu nâng cao chất lượng quản lý và tổ chức các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ theo Chương trình GDMN tại 100% các nhóm lớp; kiểm tra việc thực hiện PCGDMN cho trẻ 5 tuổi; việc thực hiện các chuyên đề trọng tâm; công tác xây dựng trường học an toàn, phòng chống tai nạn thương tích, bạo hành xâm hại trẻ em; công tác y tế chăm sóc sức khỏe và phòng

chống dịch bệnh; việc thực hiện đổi mới, ứng dụng công nghệ thông tin, chuyên đổi số, ứng dụng phương pháp dạy học tiên tiến trong thực hiện phát triển chương trình giáo dục mầm non của nhà trường, tự kiểm tra tài chính, tài sản, cơ sở vật chất, văn thư - lưu trữ, công tác bán trú trong nhà trường đảm bảo theo quy định.

- 100% các cuộc kiểm tra đảm bảo đúng quy trình và lưu trữ hồ sơ theo quy định.

b) Biện pháp thực hiện

- Xây dựng kế hoạch kiểm tra năm học 2025-2026 đảm bảo khoa học, hiệu quả, quan tâm công tác tự kiểm tra việc thực hiện PCGDMN cho trẻ 5 tuổi; tăng cường công tác kiểm tra việc thực hiện Chương trình GDMN tại các nhóm lớp.

- Thống nhất quản lý hồ sơ chuyên môn theo quy định tại Điều lệ trường mầm non, bảo đảm tinh gọn, hiệu quả.

- Đổi mới công tác quản lý, chỉ đạo. Thực hiện nghiêm công tác kiểm tra, giám sát đối với việc thực hiện chương trình và các quy định. Tăng cường hình thức kiểm tra đột xuất việc thực hiện kỷ cương nề nếp trường học, quản lý chăm sóc nuôi dưỡng, an toàn vệ sinh thực phẩm, phòng chống dịch bệnh, an toàn phòng chống tai nạn thương tích cho trẻ tại các nhóm lớp, kịp thời phát hiện, chấn chỉnh các hiện tượng vi phạm quy chế, quy định trong trường mầm non; đảm bảo khách quan, công bằng, trung thực trong góp ý mang tính xây dựng nhằm thúc đẩy các đối tượng kiểm tra tích cực khắc phục những tồn tại, hạn chế, nâng cao chất lượng quản lý và tổ chức các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trong nhà trường.

- Kết hợp nhiều hình thức, phương pháp kiểm tra như: phương pháp quan sát, phỏng vấn, kiểm tra hồ sơ, dự giờ, thu thập thông tin dữ liệu, minh chứng... Sau kiểm tra, cần hướng dẫn, bồi dưỡng hỗ trợ các bộ phận, cá nhân giáo viên, nhân viên và theo dõi việc khắc phục các tồn tại, nâng cao chất lượng thực hiện nhiệm vụ được giao.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo của lãnh đạo trường

1.1. Hiệu trưởng: Đồng chí Đinh Thị Kim Dung; Nhiệm vụ:

Quản lý chung; Trực tiếp báo cáo, tham mưu với cấp ủy chính quyền địa phương và Sở Giáo dục tỉnh Ninh Bình; Tổ chức quản lý điều hành hoạt động chăm sóc nuôi dưỡng giáo dục trẻ.

Điều hành các hoạt động của nhà trường; Chỉ đạo cán bộ, giáo viên, nhân viên tham gia các hoạt động chính trị, xã hội, hưởng ứng các cuộc vận động, các phong trào do Đảng, ngành, địa phương phát động.

Tổ chức thực hiện và quản lý tài sản, tài chính theo quy định.

Thành lập và cử tổ trưởng, tổ phó các tổ chuyên môn, tổ hành chính, thành lập các Hội đồng trong nhà trường.

Kiểm tra, dự giờ, đánh giá hoạt động chuyên môn hàng ngày;
 Hoàn thành, quản lý các loại hồ sơ của Hiệu trưởng và nhà trường;
 Tổ chức hội nghị sơ kết, tổng kết, hội thảo, chuyên đề, hội thi;
 Giải quyết các công việc có liên quan với CBQL, giáo viên, nhân viên nhà trường, phụ huynh học sinh, nhân dân địa phương; tổ chức, cá nhân khác;
 Phối hợp với các lực lượng xã hội trong địa bàn nhằm huy động mọi nguồn lực phục vụ cho việc chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ của trường. Phụ trách khu Yên Văn.

1.2. Các Phó Hiệu trưởng:

1.2.1. Đồng chí Trịnh Thị Chiêu

Nhiệm vụ:

Phụ trách chuyên môn mẫu giáo, phụ trách công tác Phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi, phối hợp thực hiện công tác Kiểm định chất lượng giáo dục.

Tiếp thu, nghiên cứu các văn bản chỉ đạo về công tác chuyên môn. Tham mưu với hiệu trưởng thực hiện có hiệu quả các hoạt động chuyên môn trong nhà trường. Tăng cường công tác dự giờ, kiểm tra các điểm trường lẻ nhằm kịp thời uốn nắn những sai sót của giáo viên trong công tác chuyên môn, giúp đỡ những giáo viên còn hạn chế trong giảng dạy. Nắm chắc chất lượng giảng dạy của mỗi giáo viên cũng như chất lượng học tập của từng lớp để có kế hoạch chỉ đạo kịp thời. Kiểm tra hồ sơ sổ sách của giáo viên, ký duyệt giáo án độ tuổi mẫu giáo.

Tổ chức các buổi sinh hoạt chuyên môn ít nhất mỗi tháng 1 chuyên đề. Chỉ đạo tổ khối trưởng chuyên môn thực hiện đúng nhiệm vụ được giao, thường xuyên dự giờ giáo viên trong tổ để nắm bắt những khó khăn, vướng mắc nhằm giải quyết kịp thời.

Điều hành hoạt động của nhà trường khi được Hiệu trưởng uỷ quyền. Tham gia các hoạt động giáo dục 4 giờ trong một tuần. Phụ trách khu Bắc phú

1.2.2. Đồng chí Phạm Thị Anh Tuyền

Nhiệm vụ: Phụ trách chuyên môn Nhà trẻ; Công tác chăm sóc sức khỏe, nuôi dưỡng và đảm bảo an toàn cho trẻ; phụ trách cơ sở vật chất, Công tác ngoại khóa, các phong trào thi đua, phối hợp thực hiện công tác Kiểm định chất lượng giáo dục.

Tiếp thu, nghiên cứu các văn bản chỉ đạo, Tham mưu với Hiệu trưởng thực hiện có hiệu quả các hoạt động chuyên môn trong nhà trường. Tăng cường quản lý chặt chẽ chất lượng bữa ăn bán trú; Sử dụng phần mềm tính khẩu phần ăn cho trẻ theo quy định, phù hợp với thực tiễn. Thực hiện tốt các quy định về vệ sinh an toàn thực phẩm. Phối hợp với trạm y tế làm tốt công tác phòng chống các dịch bệnh cho trẻ em trong trường. Đảm bảo 100% trẻ đến trường được khám

sức khỏe định kỳ và theo dõi sự phát triển bằng biểu đồ tăng trưởng, và được đảm bảo an toàn.

Phối hợp với Hiệu phó chuyên môn Chỉ đạo tổ trưởng chuyên môn thực hiện đúng nhiệm vụ được giao, ký duyệt giáo án Nhà trẻ.

Theo dõi việc sử dụng và bảo quản tài sản của giáo viên, kiểm kê tài sản theo quy định.

Hoàn thành hồ sơ công tác ngoại khóa, các phong trào thi đua và kiểm định chất lượng giáo dục.

Điều hành hoạt động của nhà trường khi được Hiệu trưởng uỷ quyền. Tham gia các hoạt động giáo dục 4 giờ trong một tuần. Phụ trách khu Nhị Yên.

2. Công tác chỉ đạo, phối hợp của các tổ chuyên môn, các tổ chức

2.1. Các tổ chuyên môn:

Tổ chuyên môn Mẫu giáo: Gồm 25 giáo viên. Do đồng chí Đinh Thị Thúy làm Tổ trưởng Tổ mẫu giáo; đồng chí Đỗ Thị Thảo làm Tổ phó

Tổ chuyên môn Nhà trẻ: Gồm 11 giáo viên, 5 nhân viên nuôi dưỡng; Do đồng chí Tạ Thị Tú làm Tổ trưởng Tổ nhà trẻ; đồng chí Trịnh Thị Tuyết làm Tổ phó.

Tổ văn phòng: Gồm 05 nhân viên. Do đồng chí Vũ Thị Chúc làm Tổ trưởng.

Nhiệm vụ: Tổ chuyên môn, tổ văn phòng căn cứ kế hoạch của nhà trường xây dựng kế hoạch hoạt động chung của tổ theo chức năng nhiệm vụ, phân phối chương trình giáo dục mầm non. Thực hiện bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ, kiểm tra đánh giá chất lượng, hiệu quả công tác nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ, quản lý sử dụng tài liệu đồ dùng đồ chơi, thiết bị giáo dục của các thành viên trong tổ theo kế hoạch của nhà trường. Tham gia đánh giá xếp giáo viên theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non, tham gia đánh giá xếp loại nhân viên theo quy định. Tổ chuyên môn sinh hoạt ít nhất 2 tuần 01 lần theo nguyên tắc dân chủ, tôn trọng, chia sẻ học tập giúp đỡ lẫn nhau để phát triển năng lực chuyên môn.

2.2. Chi đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh

Gồm 8 đồng chí do đồng chí Đinh Thị Tô Uyên là Bí thư Chi đoàn

Chi đoàn luôn phải đi đầu trong các phong trào thi đua của nhà trường, phát huy trí tuệ đóng góp các biện pháp tích cực góp phần nâng cao chất lượng chăm sóc giáo dục trẻ như: làm đồ dùng đồ chơi, đóng góp ngày công lao động xây dựng trường, tặng gia cải thiện bữa ăn cho trẻ, góp phần nâng cao chất lượng nhà trường.

2.3. Hội đồng thi đua khen thưởng, hội đồng kỷ luật, Hội đồng tư vấn

Hội đồng thi đua khen thưởng do Hiệu trưởng thành lập vào đầu mỗi năm học. Hiệu trưởng là Chủ tịch hội đồng thi đua khen thưởng, các thành viên của Hội đồng gồm: Đại diện cấp ủy chi bộ, các Phó Hiệu trưởng, Bí thư chi Đoàn

Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, đại diện tổ chuyên môn, tổ văn phòng. Hội đồng thi đua khen thưởng giúp Hiệu trưởng tổ chức thực hiện phong trào thi đua, đề nghị danh sách khen thưởng đối với cán bộ, giáo viên, nhân viên và trẻ, Chủ tịch hội đồng thi đua khen thưởng triệu tập họp hội đồng định kỳ vào đầu năm học, cuối học kỳ, cuối năm học và họp đột xuất khi có yêu cầu công việc.

Hội đồng kỷ luật được thành lập để xét hoặc xóa kỷ luật đối với người vi phạm theo từng vụ việc. Hiệu trưởng là Chủ tịch hội đồng kỷ luật. Các thành viên hội đồng gồm: Phó Hiệu trưởng, đại diện cấp ủy chi bộ, chủ tịch Công đoàn, bí thư chi đoàn, đại diện các tổ chuyên môn, tổ văn phòng.

Hội đồng tư vấn do Hiệu trưởng thành lập theo yêu cầu cụ thể của từng công việc. Nhiệm vụ, quyền hạn, thành phần và thời gian của Hội đồng tư vấn do Hiệu trưởng quyết định.

IV. LỊCH TRÌNH CÔNG TÁC (Có phụ lục kèm theo)

V. PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ (Có phụ lục kèm theo)

Trên đây là kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2025–2026 của Trường Mầm non Khánh An; đề nghị các đồng chí cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên triển khai thực hiện nghiêm túc./.

Nơi nhận:

- Sở GD & ĐT tỉnh Ninh Bình;
- Lãnh đạo UBND phường;
- BGH, các tổ chuyên môn;
- Trang
- Lưu: HSQLNT.

**TM. HỘI ĐỒNG NHÀ TRƯỜNG
HIỆU TRƯỞNG**



Đinh Thị Kim Dung


**PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ CÁN BỘ, GIÁO VIÊN, NHÂN VIÊN
NĂM HỌC 2025-2026**

(Kèm theo Quyết định số 158/QĐ-TMN, ngày 12 tháng 8 năm 2025 của Hiệu trưởng trường mầm non Khánh An về việc phân công nhiệm vụ cho cán bộ, giáo viên, nhân viên năm học 2025- 2026).

TT	Họ tên	Chức vụ	Nhiệm vụ kiêm nhiệm	Điều chỉnh
1	Đình Thị Kim Dung	Hiệu trưởng	Bí thư chi bộ	
2	Trịnh Thị Chiêu	Phó Hiệu trưởng	Phó bí thư chi bộ	
3	Phạm Thị Anh Tuyên	Phó Hiệu trưởng		
4	Đình Thị Thúy	GVCN lớp 5TA1	TT CMMG	
5	Đỗ Thị Tơ	GVCN lớp 5TA1		
6	Dương Thị Ngọc Luyện	GVCN lớp 5TA2		
7	Đỗ Thị Thảo	GVCN lớp 5TA2	TP CMMG	
8	Tạ Hồng Huệ	GVCN lớp 5TB		
9	Bùi Thị Thu Hường	GVCN lớp 5TB	Trưởng khu Nhị Yên	
10	Đình Thị Dương	GVCN lớp 5TB		Nghỉ thai sản từ 12/8
11	Trịnh Thị Mây	GVCN lớp 5TC1	Ban TTND	
12	Đoàn Thị Kim Huệ	GVCN lớp 5TC1		
13	Đình Thị Tố Uyên	GVCN lớp 5TC2	BT chi đoàn, chi uỷ	
14	Phạm Thị Chính	GVCN lớp 5TC2		
15	Phạm Thị Thanh Nga	GVCN lớp 4TA		
16	Đình Thị Ninh	GVCN lớp 4TA	Trưởng khu Yên Văn	
17	Bùi Thị Trang	GVCN lớp 4TB		
18	Bùi Thị Đăng	GVCN lớp 4TB		
19	Đình Thị Khiếu	GVCN lớp 4TC	Trưởng khu Bắc Phú	
20	Nguyễn Thị Thu	GVCN lớp 4TC		
21	Đình Thị Quyên	GVCN lớp 4TC		
22	Phạm Thị Thuỷ	GVCN lớp 3TA		
23	Ngô Thị Nhân	GVCN lớp 3TA		
24	Nguyễn T Ngọc Châu	GVCN lớp 3TA		
25	Lê Thị Phương Lưu	GVCN lớp 3TB		
26	Đoàn Thanh Hương	GVCN lớp 3TB		
27	Đỗ Thị Phương	GVCN lớp 3TC		
28	Phạm Thị Minh Thư	GVCN lớp 3TC		
29	Trịnh Thị Tuyết	GVCN lớp 2TA	Tổ phó CMNT	
30	Tổng Thị Hương	GVCN lớp 2TA		
31	An Thị Nhân	GVCN lớp 2TB		

TT	Họ tên	Chức vụ	Nhiệm vụ kiêm nhiệm	Điều chỉnh
32	Đinh Thị Thuý	GVCN lớp 2TB		
33	Tạ Thị Tú	GVCN lớp 2TC	TT CMNT	
34	Trịnh Thị Liên	GVCN lớp 2TC		
35	Trần Thị Thu Hiền	GVCN lớp 1TA		
36	Đỗ Thị Ngoan	GVCN lớp 1TA		
37	Đỗ Thị Như Phương	GVCN lớp 1TC		
38	Đinh Thị Nhẫn	GVCN lớp 1TC		
39	Trịnh Thị Tuyết	Nhân viên văn thư		
40	Nguyễn Thị Phô	NV nấu ăn khu Yên Văn		
41	Đỗ Thị Kim Anh	NV nấu ăn khu Yên Văn		
42	Phạm Thị Sen	NV nấu ăn khu Nhị Yên		
43	Đinh Thị Hiền	GV (nấu ăn khu Nhị Yên)		
44	An Đại Diện	NV nấu ăn khu Bắc Phú		
45	Phạm Thị Quế	NV nấu ăn khu Bắc Phú		
46	Đinh Thị Liễu	Bảo vệ khu Yên Văn		
47	Phạm Văn Lược	Bảo vệ khu Nhị Yên		
48	Đinh Trọng Huynh	Bảo vệ khu Bắc Phú		

LỊCH TRÌNH CÔNG TÁC LỚN NĂM HỌC 2025-2026

THÁNG	CÔNG VIỆC CHÍNH	BỘ PHẬN (NGƯỜI) PHỤ TRÁCH
9/2025	 <p>1. Chỉ đạo thực hiện tốt ngày toàn dân đưa trẻ đến trường và “ngày hội đến trường của bé” vào ngày 05/9/2025.</p> <p>2. Chỉ đạo tổ chức cân đo, khám sức khoẻ định kỳ cho trẻ đầu năm học.</p> <p>3. Xây dựng kế hoạch năm học 2025-2026; Kế hoạch triển khai chương trình “Tôi yêu Việt Nam”, triển khai “Xây dựng trường học Xanh - Sạch- Đẹp - An toàn - Hạnh phúc” năm học 2025-2026.</p> <p>4. Chỉ đạo xây dựng nền nếp chuyên môn đầu năm học; tập trung nâng cao chất lượng chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng đảm bảo tuyệt đối an toàn về mọi mặt cho trẻ trong trường mầm non.</p> <p>5. Tổ chức hướng dẫn hồ sơ, sổ sách, phân phối chương trình cho giáo viên nhà trẻ, mẫu giáo.</p> <p>6. Chỉ đạo công tác điều tra phổ cập GDMN cho trẻ em 5 tuổi.</p> <p>7. Chỉ đạo xây dựng kế hoạch chuyên môn, dự thảo Thực hiện nhiệm vụ công tác pháp chế và kiểm tra nội bộ, các kế hoạch hoạt động khác.</p> <p>8. Kiểm tra nề nếp thực hiện chuyên môn các nhóm lớp .</p> <p>9. Tổ chức lớp BDTX, cử Gv tham gia chuyên đề.</p> <p>10. Thành lập Hội đồng thi đua. Triển khai tiêu chí thi đua năm học 2025 - 2026</p> <p>11. Họp hội cha mẹ học sinh thống nhất nội dung chăm sóc giáo dục trẻ .</p> <p>Điều chỉnh, bổ sung:</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p>	<p>Chi bộ & BGH</p> <p>BGH</p>

THÁNG	CÔNG VIỆC CHÍNH	BỘ PHẬN (NGƯỜI) PHỤ TRÁCH
12/2025	<p>1. Phát động phong trào thi đua chào mừng ngày Quốc phòng toàn dân 22/12.</p> <p>2. Tổ chức cân đo, khám sức khoẻ định kỳ đợt 2 cho trẻ.</p> <p>3. Tự Kiểm tra chuyên đề “ Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm, gắn với thực hiện “ Xây dựng trường học Xanh – Sạch – Đẹp – An toàn – Hạnh phúc”.</p> <p>4. Tổ chức kiểm tra, đánh giá sơ kết học kỳ I năm học 2025-2026.</p> <p>5. Tổ chức Chỉ đạo kiểm điểm tập thể, cá nhân gắn với đánh giá viên chức năm 2025. Thực hiện kê khai tài sản theo quy định.</p> <p>6. Hoàn thành báo cáo tổng kê giữa năm học 2025- 2026.</p> <p>7. Kiểm tra giáo viên theo kế hoạch.</p> <p>Điều chỉnh, bổ sung:</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p>	<p>HT</p> <p>BGH Ban KT</p> <p>BGH và TT,TPCM</p>
01/2026	<p>1. Chỉ đạo giáo viên điều tra, lập danh sách trẻ sinh năm 2025 Tổng hợp số trẻ sinh từ năm 2020 đến năm 2025. Bổ sung kết quả điều tra, khảo sát về công tác phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi.</p> <p>2. Kiểm tra giáo viên theo kế hoạch.</p> <p>3. Tổ chức chuyên đề theo kế hoạch</p> <p>4. Rà soát thực hiện tốt chế độ chính sách cho trẻ thuộc đối tượng được hưởng theo quy định.</p> <p>Điều chỉnh, bổ sung:</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p>	<p>BGH</p> <p>BKT</p> <p>Kế toán</p>

THÁNG	CÔNG VIỆC CHÍNH	BỘ PHẬN (NGƯỜI) PHỤ TRÁCH
02/2026	<p>1. Kỷ niệm 96 năm ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam 03/2, phát động và thực hiện phong trào Tết trồng cây mừng Đảng, mừng Xuân.</p> <p>2. Chỉ đạo giáo viên các lớp tổ chức lễ hội “Múa hát vui xuân” cho trẻ; tổ chức đón tết Nguyên đán Bính Ngọ vui vẻ, an toàn và tiết kiệm, đảm bảo nền nếp sau dịp nghỉ tết.</p> <p>3. Tiếp tục đẩy mạnh chất lượng thực hiện chương trình GDMN.</p> <p>4. Kiểm tra giáo viên theo kế hoạch.</p> <p>5. Tổ chức chuyên đề theo kế hoạch</p> <p>Điều chỉnh, bổ sung:</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p>	<p>Bí thư CB</p> <p>BGH</p>
3/2026	<p>1. Phát động phong trào thi đua chào mừng ngày thành lập đoàn thanh niên cộng sản Hồ Chí minh (26/3) và ngày Quốc tế phụ nữ (08/3).</p> <p>2. Chỉ đạo các lớp tổ chức lễ hội mừng ngày 08/03, "Ngày vui của bà, của mẹ " cho trẻ.</p> <p>3. Chỉ đạo cân đo khám sức khỏe cho trẻ đợt 3</p> <p>4. Phối hợp với trường Tiểu học thống kê số lượng trẻ 5 tuổi chuẩn bị vào lớp 1 năm học 2025-2026.</p> <p>5. Tổ chức khảo sát chất lượng thực hiện chương trình giáo dục mầm non một số nhóm lớp.</p> <p>6. Kiểm tra giáo viên theo kế hoạch.</p> <p>7. Tổ chức chuyên đề theo kế hoạch</p> <p>8. Tổ chức hiệu quả các hoạt động giáo dục theo hướng trải nghiệm, các hoạt động giáo dục dựa vào cộng đồng.</p> <p>Điều chỉnh, bổ sung:</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p>	<p>BGH, BTĐTN</p> <p>PHT</p> <p>BKT</p>

THÁNG	CÔNG VIỆC CHÍNH	BỘ PHẬN (NGƯỜI) PHỤ TRÁCH
4/2026	<p>1. Tổ chức kiểm tra giáo viên theo kế hoạch. Tự kiểm tra công tác Quản lý, Kế toán tài chính.</p> <p>2. Chỉ đạo giáo viên thực hiện phòng bệnh mùa hè cho trẻ.</p> <p>3. Kiểm tra, đánh giá xếp loại các chuyên đề và các mặt công tác khác của giáo viên.</p> <p>4. Triển khai viết sáng kiến kinh nghiệm.</p> <p>Điều chỉnh, bổ sung:</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p>	<p>BGH- KT</p> <p>BGH</p> <p>BKT</p> <p>HT</p>
5/2026	<p>1. Chỉ đạo các lớp tổ chức lễ hội "Mừng sinh nhật Bác" cho trẻ.</p> <p>2. Hoàn thành chương trình chăm sóc giáo dục mầm non, đánh giá tổng kết năm học 2025-2026; Tổ chức khảo sát, đánh giá chất lượng trẻ, đánh giá xếp loại giáo viên mầm non theo chuẩn nghề nghiệp. Đánh giá Hiệu trưởng mầm non theo Thông tư 17/2011/TT-BGDĐT ngày 14/4/2011, đánh giá phó hiệu trưởng theo hướng dẫn số 630/BGDĐT-CNGCQLGD ngày 16/02/2012 của Bộ GD&ĐT; Hoàn thành các loại báo cáo thống kê cuối năm học 2025-2026</p> <p>3. Thẩm định sáng kiến cấp trường.</p> <p>4. Chỉ đạo triển khai nghiêm túc công tác phòng chống thiên tai năm 2026, đảm bảo an toàn tuyệt đối về cơ sở vật chất trong nhà trường.</p> <p>5. Kiểm tra, đánh giá xếp loại các nhóm, lớp, đánh giá xếp loại giáo viên mầm non năm học 2025-2026. Hoàn thành báo cáo tiêu chí thi đua, báo cáo tổng kết năm học 2025-2026.</p> <p>6. Hoàn thành báo cáo tổng kết công tác kiểm tra</p> <p>7. Bình xét thi đua cuối năm học.</p> <p>8. Đánh giá công tác BDTX.</p> <p>9. Chuẩn bị các điều kiện cho buổi Lễ ra trường cho trẻ và vui Liên hoan 1/6.</p> <p>Điều chỉnh, bổ sung:</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p>	<p>PHT</p> <p>BGH+ GV</p> <p>HĐ thi đua</p> <p>HT</p> <p>BGH</p> <p>HĐ thi đua</p> <p>BGH</p>

THÁNG	CÔNG VIỆC CHÍNH	BỘ PHẬN (NGƯỜI) PHỤ TRÁCH
6/2026	<p>1. Tổ chức ngày Quốc tế Thiếu nhi 1/6 và làm lễ ra trường cho trẻ 5 tuổi; Tháng hành động vì trẻ em và ngày Gia đình Việt Nam (28/6); Phối hợp với y tế thực hiện ngày vi chất dinh dưỡng cho trẻ.</p> <p>2. Chỉ đạo các giáo viên tổ chức dạy hè và tổ chức nghỉ hè cho giáo viên mầm non theo quy định.</p> <p>3. Thực hiện tốt công tác phòng chống thiên tai đảm bảo an toàn tuyệt đối về mọi mặt.</p> <p>Điều chỉnh, bổ sung:</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p>	BGH
7/2026	<p>1. Tham mưu với địa phương đầu tư xây dựng, tăng cường cơ sở vật chất cho năm học 2026 - 2027.</p> <p>2. Thực hiện tốt công tác phòng chống thiên tai đảm bảo an toàn tuyệt đối về mọi mặt. Thực hiện tốt công tác bảo quản tài sản trường lớp trong dịp hè.</p> <p>3. Làm tốt công tác phòng chống bão lụt.</p> <p>4. Trục hè theo quy định.</p> <p>Điều chỉnh, bổ sung:</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p>	BGH
8/2026	<p>1. Trục hè theo quy định.</p> <p>2. Chỉ đạo giáo viên dọn dẹp vệ sinh, chuẩn bị các điều kiện chuẩn bị cho trẻ tựu trường và khai giảng năm học 2026-2027.</p> <p>3. Cử cán bộ, giáo viên tham gia các lớp bồi dưỡng hè do Sở Giáo dục và Đào tạo Ninh Bình tổ chức.</p> <p>Điều chỉnh, bổ sung:</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p>	BGH